

Bản án số: 12/2020/HS-ST

Ngày: 13/02/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN – TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Chương.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

2/ Bà Lê Thị Khanh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nguyên Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 233/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc C sinh ngày 15/4/1993 tại thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 30/9 ấp T Đ 2, xã T T T, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và bà Nguyễn Thị P(chết); tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/7/2019 (hiện đang tạm giam tại công an huyện Hóc Môn). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

Người bị hại: Chị Nguyễn Hồng D, sinh năm: 1993(có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 2/116, ấp N T, xã T T T, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 01/7/2019, Nguyễn Quốc C chuẩn bị sẵn con dao loại thái lan, cất giấu trong người và đi tìm chị Nguyễn Hồng D. Khoảng 09 giờ cùng ngày thấy chị Nguyễn Hồng D đang ngồi phía sau xe máy biển số 59N2-140.33 do chị Võ Thị Tố T điều khiển lưu thông trên đường Tân X 1, đến

trước nhà số 52/4I ấp C 1, xã T X, huyện Hóc Môn nên C điều khiển xe máy biển số (không xác định biển số) chặn đầu xe, khi chị T dừng xe lại thì C kéo làm chị D ngã xuống đất, C lấy con dao trong túi ra cắt vào cổ của chị D một nhát, do chị D vùng vẫy nên gây thêm thương tích ở vùng môi dưới và ngón thứ ba bàn tay phải của chị D. Sau đó C bắt chị D lên xe của C để đi đến căn nhà bỏ hoang thuộc tổ 84, ấp T Đ 2, xã T T T, huyện Hóc Môn để nói chuyện. C nói với chị D “mai một tui mà thấy mấy người quen ai là tui giết”. Chị D năn nỉ C chở đi cấp cứu, thấy vết thương ở cổ của chị D máu ra nhiều nên C chở chị D đến bệnh viện Hóc Môn để cấp cứu. Trước khi đi C vứt con dao và áo khoác của chị D xuống ao cá gần khu vực căn nhà bỏ hoang.

Khi đến bệnh viện Hóc Môn, thấy người thân của chị D nên C để chị D lại bệnh viện và bỏ trốn. Đến khoảng 16 giờ 40 phút ngày 01/7/2019, Công an huyện Hóc Môn phát hiện được Nguyễn Quốc C nên đưa về trụ sở làm việc. Đến ngày 02/7/2019 bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Quốc C.

Kết luận giám định thương tật số 586/TgT. 19 ngày 05/7/2019 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế TP.HCM kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Hồng D do thương tích gây nên là 19%, thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng.

Về dân sự: Gia đình Nguyễn Quốc C đã bồi thường cho chị Nguyễn Hồng D số tiền 30.000.000đồng, chị D đã làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với C và cam kết không thắc mắc hay khiếu nại gì.

Đối với con dao là công cụ gây án và xe máy không rõ biển số Nguyễn Quốc C mượn của người khác (không xác định) Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số 217/CT-VKS-HS ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất, hậu quả của vụ án đối với người bị hại và đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã đề nghị áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2; Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C từ 02(hai) năm đến 03(ba) năm tù.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quốc C khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, bản kết luận giám định pháp y cùng các lời khai và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 9 giờ 00 ngày 01/7/2019 bị cáo Nguyễn Quốc C có hành vi cầm 01 (một) con dao loại Thái Lan cứa vào cổ chị D gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 586 ngày 05/7/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Tp. Hồ Chí Minh kết luận thương tích chị Nguyễn Hồng D như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vết thương phân mềm thủng rách da, sước da, đã được điều trị, hiện còn: một vết thương còn chỉ khâu tại môi dưới phải kích thước 5,5x(0,05 – 0,1) cm ảnh hưởng đến thẩm mỹ (ảnh 1,2), có tỉ lệ 11%.

+ Một vết thương còn chỉ khâu kích thước 6,5x(0,05 – 0,1)cm kèm nhiều vết sước da trên diện 6,2x2 cm tại vùng dưới cổ phải có tỉ lệ 3%.

+ Một vết thương còn chỉ khâu tại đốt xa ngón III bàn tay phải có tỉ lệ 2%.

+ Nhiều vết sước da rải rác tại vùng gáy có tỉ lệ 4%.

+ Tình trạng ổn định

Cộng lại các tỉ lệ trên sẽ ra tỉ lệ 18,78%, làm tròn sẽ là 19%.

2. Theo thông tư số 20/2014/TT – BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định về tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19%.

3. Kết luận khác:

Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

[3] Hành vi sử dụng dao cứa vào cổ gây thương tích cho chị D với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19% nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc

Môn, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo và thực sự nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, lo ngại cho quần chúng nhân dân và dư luận xấu trong xã hội, chỉ vì ghen tuông mù quáng mà bị cáo có hành vi dùng dao gây thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo cần được nghiêm trị để răn đe chung và cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

[5] *Xét về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] *Xét về tình tiết giảm nhẹ*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo cùng gia đình đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và người bị hại đã làm đơn bãi nại xin không xử lý hình sự, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự có phần giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Hồng D đã nhận tiền bồi thường, không có yêu cầu gì về phần dân sự và có đơn bãi nại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với con dao là công cụ gây án và xe máy không rõ biển số do bị cáo Nguyễn Quốc C mượn của người khác (không xác định), Cơ quan điều tra không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 32, 38, 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 02(hai) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2019;

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tạm giam bị cáo Nguyễn Quốc C 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

- Áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh để xin xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDTP,HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- THA.DS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Chương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tịnh Tâm

Lê Thị Khanh

Nguyễn Đình Chương

